TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày: 14/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Bá Luyến

2. Bà Vũ Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 09/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 31/8/2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1983; tại: xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 8, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th (đã chết) và bà Đào Thị M, sinh năm 1952; có vợ: Lê Thị P, sinh năm 1985 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 14/12/2017, bị TAND huyện Nga Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính ngày 05/01/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2021 đến nay (có mặt);

* *Người làm chứng:* Nguyễn Văn A - Sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 8, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau: Là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, trưa ngày 19/6/2021, Phạm Văn T đến khu vực phía sau nhà máy thuốc lá ở thị trấn Hà Trung mua của người đàn ông không rõ tên tuổi,địa chỉ một gói ma túy loại Heroine, giá 400.000đ. Mua được ma túy, T mang về nhà để cất giấu. Đến 17 giờ, cùng ngày có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo mang ma túy ra địa điểm đê 2, thuộc thôn 8, xã Nga T để sử

dụng thì bị tổ công tác của đồn biên phòng Đa Lộc, bộ đội biên phòng tỉnh Thanh Hóa trên đường đi tuần tra phát hiện thấy T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Lúc này, T đang cầm ma túy trên tay phải nên T thả gói ma túy xuống đường thì bị phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ một gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng nén vụn. Tổ công tác đồn biên phòng Đa Lộc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn 8, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 20/6/2021, đồn Biên phòng Đa Lộc ra quyết định trưng cầu giám định số 03/QĐ-TCGĐ, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định "chất bột màu trắng ngà, dạng nén vụn đựng trong phòng bì thư dán niêm phong ký hiệu M1" thu giữ của bị cáo T có phải là chất ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng?

Tại kết luận giám định số 1989/PC09, ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng nén vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,312g (không phẩy ba một hai gam), loại Herroine.

Về vật chứng vụ án: đối tượng được hoàn lại sau giám định là toàn bộ vỏ bao gói niêm phong 0,288g chất bột màu trắng ngà dạng nén vụn là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Đình Tường và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, đang được bảo quản để xử lý theo quy định.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn Thuyết theo cáo trạng số 51/CT-VKSNS-MT ngày 06/8/2021 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 15 đến 18 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/6/2021.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: lượng ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,288g chất bột màu trắng ngà dạng nén vụn là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Đình Tường và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa

Bị cáo Phạm Văn T không có ý kiến tranh luận với VKS, không có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: do nghiện ma túy và cần mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Ngày 19/6/2021, bị cáo mua heroine của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở thị trấn Hà Trung với giá 400.000đ. Cùng ngày, bị cáo mang ma túy ra khu vực đê xã Nga T để sử dụng thì bị tổ công tác của Đồn biên phòng Đa Lộc phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tang vật đã thu giữ cũng như kết luận giám định xác định đối tượng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,312g (*không phẩy ba một hai gam*) loại Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo nhận biết ma túy là hiểm họa của loài người, làm tiêu tốn tiền của gia đình và bản thân, phá hoại sức khỏe, ảnh hưởng đến phát triển nòi giống, còn là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và là nguyên nhân phát sinh các hành vi phạm pháp khác. Tuy nhiên, bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ ma túy, việc làm của bị cáo là thể hiện sự coi thường pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên xét thấy: Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.Tuy bị cáo chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính ngày 05/01/2020 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng Điều 38 của BLHS có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn ngày 06/8/2021.

[7] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (19/6/2021).

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1 và 0,288g (không phẩy hai tám tám gam) ma túy, loại heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Đình Tường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn*).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

* Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Phòng GĐ-KT Toà án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ